

Bản án số: 05/2024/HS-ST
Ngày 05 – 02 - 2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐÀM DƠI, TỈNH CÀ MAU

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Ngô Giang Nam

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Trần Thanh Văn

Ông Nguyễn Văn Hiền

- **Thư ký phiên tòa:** Ông Hà Chí Đệ là Thư ký Toà án nhân dân huyện Đàm Dơi, tỉnh Cà Mau.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đàm Dơi tham gia phiên tòa:** Ông Phạm Hoài Hân - Kiểm sát viên.

Ngày 05 tháng 02 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đàm Dơi xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 02/2024/TLST-HS ngày 09 tháng 01 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 04/2024/QĐXXST-HS ngày 22 tháng 01 năm 2024 đối với bị cáo:

Phạm Hữu V, sinh năm 1983 tại tỉnh Cà Mau; nơi cư trú: Ấp Công Điền, xã T, huyện Đ, tỉnh C; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ học vấn: 3/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Văn N và bà Huỳnh Thị Đ; có vợ Giang Thị T (đã ly hôn) và 02 người con; tiền án: Không; tiền sự 1: Ngày 07.02.2023 bị Ủy ban nhân dân xã Tân Trung, huyện Đàm Dơi xử phạt vi phạm hành chính về hành vi trộm cắp tài sản; nhân thân: Ngày 02/02/2017 bị Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện Đàm Dơi, tỉnh Cà Mau xử phạt vi phạm hành chính về hành vi đánh bạc. Bị bắt tạm giam ngày 17/11/2023; bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- **Bị hại:** Anh Đặng Văn L, sinh năm 1999; nơi cư trú: Ấp Công Điền, xã Tân Trung, huyện Đàm Dơi, tỉnh Cà Mau. (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 19 giờ 40 phút ngày 15/11/2023, Phạm Hữu V vào nhà ông Đặng Văn L lén lút lấy 01 bếp gas hiệu Rinnai, 01 đầu máy may hiệu Singer và 01 tivi hiệu Imusic 40 inch thì bà Bùi Thị Đ đang ngủ nghe và phát hiện. Sau đó, bà Đ trình báo chính quyền địa phương làm việc với V, V thừa nhận hành vi vi phạm của mình.

Theo Bản Kết luận định giá tài sản số 49/KL-ĐGTS ngày 05/12/2023 của Hội đồng định giá tài sản huyện Đàm Dơi kết luận: 01 bếp gas hiệu Rinnai, mua cách nay 18 tháng thành tiền 100.000 đồng; 01 tivi màn hình phẳng 40 inch hiệu IMUSIC mua khoảng 02 năm thành tiền 625.000 đồng; 01 đầu máy may hiệu Singer thành tiền là 150.000 đồng. Tổng giá trị tài sản 875.000 đồng.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, bị hại không có ý kiến hay khiếu nại gì về Kết luận của Hội đồng định giá.

Từ tình tiết trên, Cáo trạng số: 06/CT-VKS ngày 13/11/2023 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Đàm Dơi truy tố bị cáo Phạm Hữu V về tội “Trộm cắp tài sản” theo điểm a khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 173, điểm h, i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, khoản 3 Điều 54 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Phạm Hữu V mức án từ 04 tháng đến 06 tháng tù

Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự. Tịch thu tiêu hủy 01 cây kéo dài 22cm, cán nhựa màu đen, lưỡi kim loại; 01 quần jean lửng màu xanh; 01 áo thun màu vàng.

Về dân sự: Áp dụng khoản 1 Điều 589 Bộ luật Dân sự buộc bị cáo Phạm Hữu V bồi thường cho ông Đặng Văn L giá trị ti vi số tiền 2.000.000 đồng.

- Về án phí: Bị cáo Phạm Hữu V chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt để sớm về với gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Đàm Dơi, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đàm Dơi, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục được quy định trong Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa bị cáo Phạm Hữu V thừa nhận hành vi: Vào khoảng 19 giờ 40 phút ngày 15/11/2023 lợi dụng đêm tối và sự mất cảnh giác trong việc quản lý tài sản của bị hại, bị cáo lén lút vào cửa nhà sau anh L lấy 01 bếp gas hiệu Rinnai đem về nhà cất giấu. Sau đó bị cáo lấy kéo và tiếp tục đi bộ vào nhà của L nhấc đầu máy may hiệu Singer để lên bàn máy may và V tiếp tục dùng kéo cắt dây treo tivi hiệu Imusic 40 inch thì bà Bùi Thị Đ phát hiện. Sau đó, bà Đ trình báo chính quyền địa phương. Khi làm việc V thừa nhận hành vi phạm tội của mình, tổng giá trị tài sản bị cáo V chiếm đoạt 875.000 đồng và khi phạm tội bị cáo đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi chiếm đoạt tài sản mà còn vi phạm. Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của người làm chứng, bị hại, phù hợp với biên bản khám nghiệm hiện trường, phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra và các chứng cứ khác có tại hồ sơ. Từ đó, hành vi chiếm đoạt tài sản của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “*Trộm cắp tài sản*” được quy định tại điểm a khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

Theo điểm a khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự quy định: “Người nào trộm cắp tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 2.000.000 đồng nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm...

a) Đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi chiếm đoạt tài sản mà còn vi phạm;”

Từ đó, Cáo trạng của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Đầm Dơi truy tố bị cáo Phạm Hữu V về tội “Trộm cắp tài sản” là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất và mức độ về hành vi phạm tội của bị cáo V là nguy hiểm cho xã hội thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Khi phạm tội bị cáo nhận thức được hành vi trộm cắp là xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, là vi phạm pháp luật hình sự. Bị cáo phạm tội với lỗi cố ý, khi phạm tội bị cáo có đủ năng lực hành vi và đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự. Nguyên nhân phạm tội của bị cáo là không muốn lao động mà vẫn muốn được hưởng thụ thành quả lao động của người khác. Động cơ và mục đích phạm tội của bị cáo là chiếm đoạt để sử dụng. Hành vi vi phạm của bị cáo còn gây ảnh hưởng đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương, gây tâm lý hoang mang, lo lắng trong quần chúng nhân dân.

[4] Bị cáo có nhận thân xấu thể hiện: Ngày 02/02/2017 bị Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện Đầm Dơi, tỉnh Cà Mau xử phạt vi phạm hành chính về hành vi “Đánh bạc”.

[5] Đối với đề nghị của Kiểm sát viên áp dụng các tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo về “*phạm tội gây thiệt hại không lớn*”. Xét thấy, tình tiết phạm tội gây thiệt hại không lớn đã được áp dụng là dấu hiệu định tội theo quy định tại khoản 3 Điều 51 Bộ luật Hình sự nên Hội đồng xét xử không chấp nhận đề nghị của Kiểm sát viên về áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trên.

[6] Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt có xem xét đến các tình tiết giảm nhẹ như: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng và bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo được quy định tại điểm s, i khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ được quy định tại khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự, nên Hội đồng xét xử đủ điều kiện áp dụng khoản 3 Điều 54 của Bộ luật Hình sự quyết định hình phạt dưới mức thấp nhất của khung hình phạt đối với bị cáo.

Từ đó, Hội đồng xét xử có xem xét đầy đủ hành vi, tính chất, mức độ phạm tội, nhân thân bị cáo, các tình tiết giảm nhẹ, đề nghị của đại diện Viện kiểm sát để áp dụng mức hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo gây ra.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Anh Đặng Văn L yêu cầu bị cáo Phạm Hữu V bồi thường giá trị tivi hiệu Imusic 40 inch số tiền 2.000.000 đồng, bị cáo V đồng ý bồi thường cho anh L. Đây là sự tự nguyện thỏa thuận giữa bị cáo với bị hại, không trái quy định pháp luật nên được Hội đồng xét xử ghi nhận.

[8] Về xử lý vật chứng: Đối với 01 cây kéo dài 22cm, cán nhựa màu đen, lưỡi kim loại bị cáo sử dụng vào việc phạm tội và 01 quần jean lửng màu xanh; 01 áo thun màu vàng bị cáo không nhận lại nên tịch thu tiêu hủy.

[9] Về án phí: Bị cáo Phạm Hữu V phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 173; điểm s, i khoản 1 khoản 2 Điều 51, khoản 3 Điều 54 của Bộ luật Hình sự.

1. Tuyên bố: Bị cáo Phạm Hữu V phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”.

2. Xử phạt: Bị cáo Phạm Hữu V 04 (bốn) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 17 tháng 11 năm 2023.

3. Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ vào khoản 1 Điều 213 Bộ luật Tố tụng Dân sự và khoản 1 Điều 589 của Bộ luật Dân sự. Công nhận sự thỏa thuận giữa bị cáo với bị hại, buộc bị cáo Phạm Hữu V bồi thường cho bị hại Đặng Văn L số tiền 2.000.000 đồng (hai triệu đồng).

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, nếu chậm thi hành án thì hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất được quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

3. Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự: Tịch thu tiêu hủy 01 cây kéo dài 22cm, cán nhựa màu đen, lưỡi kim loại; 01 quần jean lửng màu xanh; 01 áo thun màu vàng

Theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 09 tháng 01 năm 2024 giữa Công an và Chi cục thi hành án dân sự huyện Đầm Dơi.

4. **Án phí:** Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a, c khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Phạm Hữu Vinh phải chịu án phí hình sự sơ thẩm 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng); án phí dân sự sơ thẩm số tiền 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng).

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

5. **Quyền kháng cáo:** Bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Bị cáo, bị hại;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Đầm Dơi;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cà Mau;
- Cơ quan Điều tra Công an huyện Đầm Dơi;
- Cơ quan Thi hành án hình sự huyện Đầm Dơi;
- Cơ quan Thi hành án dân sự huyện Đầm Dơi;
- Ủy ban nhân dân xã Tân Trung, huyện Đầm Dơi;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu VT.Tòa án Đầm Dơi.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Ngô Giang Nam